

Số: 260/2019/QĐST-HNGĐ

Hàm Yên, ngày 17 tháng 12 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 12 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 261/2019/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 12 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Trần Thị D, sinh năm 1998;

Địa chỉ: Thôn 1, xã M, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.

- *Bị đơn*: Anh Lương Văn T, sinh năm 1997;

Địa chỉ: Thôn P, xã P, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.

1. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Giao cháu Lương Ngọc N, sinh ngày 30/8/2017 cho chị Trần Thị D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Anh Lương Văn T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cháu Lương Ngọc N, sinh ngày 30/8/2017 cùng chị Trần Thị D số tiền 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*)/tháng) đến khi cháu N trưởng thành (*đủ 18 tuổi*), thời hạn cấp dưỡng kể từ tháng 02/2020 trở đi, phương thức cấp dưỡng là mỗi tháng nộp một lần tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Yên. Anh T có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở và có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung.

Khoản tiền phải cấp dưỡng kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật và chị Trần Thị D có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh T chậm nộp thì phải chịu thêm khoản tiền lãi đối với số tiền chậm nộp tương ứng với thời gian chậm nộp. Lãi suất phát sinh thực hiện theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự.

- *Về án phí*: Chị Trần Thị D phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án

phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*), theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002457 ngày 09 tháng 12 năm 2019, của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang. Hoàn trả cho chị Trần Thị D số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Anh T phải chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này thay thế phần quyết định về con chung của Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 141/2019/QĐST-HNGĐ, ngày 19/7/2019 của Tòa án nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Hàm Yên;
- Chi cục THADS huyện Hàm Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu TAHY.

THẨM PHÁN

Mạc Văn Tuyến